TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊNTHÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2019/HSST
Ngày 26 - 02- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Quế - Ông Nguyễn Hữu Tường
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/HSST, ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/ QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

+ **Trần Văn H** - sinh ngày 20 tháng 3 năm 1980 tại xã D, huyện D, tỉnh N; nơi cư trú: xóm P, xã H, TP. V, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M(chết) và bà Phạm Thị C(chết); vợ Mai Thị B và 1 con; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 12/3/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 3(ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 03/10/2018 đến 08/11/2018 cho tại ngoại. Có mặt.

+ **Trương Văn C** - sinh ngày 03 tháng 5 năm 1985 tại xã T, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn V(chết) và bà Nguyễn Thị K; vợ Trần Thị N và 2 con; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 03/10/2018 đến 08/11/2018 cho tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1. Anh Dương Ngọc T, sinh năm 1986
Trú tại: xóm Q, xã K, huyện Y, tỉnh N
2. Ông Trần Thượng Hoàn - Chủ tịch UBND xã T
3.Ông Nguyễn Hữu Cường, Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND xã T
4. Ông Phan Văn Thìn – P. Bí thư thường trực Đảng ủy xã T
5. Ông Nguyễn Duy Liệu – Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã T
6. Ông Nguyễn Hữu T – P. Chủ tịch HĐND xã T

7. Ông Đinh Hữu T – P. Chủ tịch UBND xã T
8. Ông Cao Đình D, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã T
9. Ông Nguyễn Sỹ H – Cán bộ địa chính, xây dựng UBND xã T
10. Ông Phan Văn T, Cán bộ địa chính, xây dựng UBND xã T
11. Bà H Thị V – Cán bộ tài chính, kế toán UBND xã T
12. Ông Vũ Văn B – Cán bộ giao thông, thủy lợi UBND xã T
13. Ông Nguyễn Văn V - Cán bộ Văn hóa, thông tin UBND xã T

(Anh T, anh D – Có mặt; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan còn lại có giấy ủy quyền cho anh D tham gia tố tụng tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 03/10/2018, Trương Văn C điều khiển xe ôtô biển kiểm soát 37A – 449.80 hiệu Peugeot, màu trắng, đi từ nhà mình đến trường mầm non xã T, huyện Yên Thành để đón con. Khi đi đến đoạn đường Cầu Đá thuộc ngã tư xóm 5, xã T. Tại đây, do cầu mới thi công xong và tổ xây dựng cầu đang làm công tác hoàn thiện cầu. Lúc này có anh Dương Ngọc T sinh năm 1986, trú tại xóm Quỳnh K, xã K, huyện Y(là thợ thi công cầu), nói với C "cống mới làm chưa qua được", C đáp "xe tau nhẹ qua được". Sau đó, C điều khiển xe tiếp tục đi, khi đi qua cầu thì có một hòn đá chắn cản xe đi qua. Lúc này, có anh Nguyễn Bá L sinh năm 1973, trú tại xóm 2, xã L, huyện Y, tỉnh N (thợ thi công cầu), đi đến định bê tảng đá cho xe của C đi qua, thì T nói "kệ cha nó, đi được xuống mà bê". Nghe vậy, C bực tức xuống xe lại chỗ T đang đứng dùng tay tát vào mặt T một phát thì T cũng dùng mũ cối đánh lại C. Sau đó, C quay lại xe của mình lấy 01 chiếc gậy bằng kim loại, dạng gấp khúc, có chiều dài 60cm, đánh vào T 02 phát thì T đỡ được và cả hai vật lộn với nhau, sau đó thì được mọi người can ngăn. Lúc này, C dùng điện thoại của mình gọi cho Trần Văn H sinh năm 1980, trú tại xóm P, xã H, thành phố V, tỉnh N (bạn của C và lúc này đang ở nhà người thân ở xã T), nói "em bị đánh, anh đến đây tí". Nghe vậy, H mượn xe máy đi đến chỗ C, C nói "thằng đó đánh em". Nghe vậy, H chạy đến mở cốp xe máy ra, đồng thời lấy một chiếc gậy 03 khúc bằng kim loại đi lại chỗ T đang đứng để đánh T. Do hoảng sợ T chạy vào trong Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh N. H rượt đuổi T, cả đuổi theo cả nói "mi tưởng chạy vô đây mà thoát à, tau rệt tau đập chết mi luôn". Lúc này, C Chạy theo H và T, nhưng khi đến cổng UBND xã T thì C quay lại và lái xe đi đón con, sau khi đón con về C tiếp tục điều khiển xe quay lại Ủy ban xã T. Do hoảng sợ nên T chạy vào phòng của ông Trần Thượng H là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T; Lúc này, tại phòng ông H đang diễn ra cuộc họp của Ban quản lý dự án xây dựng Ủy ban nhân dân xã T năm 2018. Trong phòng ông H có các thành viên của UBND xã T dự họp gồm: ông Nguyễn Hữu C là Bí thư Đảng ủy; ông Nguyễn Văn Thìn, Phó bí thư thường trực Đảng ủy; ông Nguyễn Duy L, Chủ tịch mặt trận Tổ quốc; ông Nguyễn Hữu T, Phó chủ tịch HĐND xã; ông Đinh Hữu T, Phó chủ tịch ủy ban; ông Cao Đình D, Chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự và một số đồng chí khác trong ủy ban nhân dân xã T. Khi

T chạy vào phòng ông H thì H đuổi kịp và dùng gậy đánh đánh vào người anh T 02 phát, lúc này ông H và một số người ôm lại và lấy gậy trên tay của H, đồng thời đuổi H ra ngoài sân Ủy ban. Khi ra ngoài thì H gặp C đang đứng ở cổng Ủy ban nhân dân xã, sau đó C có gọi điện cho ông H nói đưa T ra. Một lúc sau T đi ra cổng Ủy ban gặp C để xin lỗi và hòa giải (lúc này ở ngoài cổng Ủy ban tụ tập khoảng 30 đến 40 người dân đứng xem), thì H dùng gậy đánh 1-2 phát vào người anh T làm T ngã xuống đường thì được mọi người can ngăn và đưa T đi sơ cứu tại phòng khám đa khoa ở gần đó. Sau khi sự việc xảy ra thì người dân vẫn đứng tập trung trước cổng Ủy ban nhân dân xã T, huyện Yên Thành khoảng 15 đến 20 phút mới giải tán, gây ách tắc giao thông trên đoạn đường qua lại của Ủy ban nhân dân xã T. Việc gây rối, mất trật tự nêu trên đã làm cho cuộc họp của Ban dự án Ủy ban nhân dân xã T, huyện yên Thành bị đình trệ, gián đoạn thời gian khoảng 20 đến 30 phút.

Đối với anh T qua xem xét thấy có một vài vết thương bầm, xây xát nhẹ, không để lại thương tích gì nên không yêu cầu giám định và không có yêu cầu gì về dân sự đối với C và H.

Tại bản cáo trạng số 24/VKS-HS ngày 25/01/2019 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Trần Văn H, Trương Văn C đều về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm c khoản 2 điều 318 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo: Trần Văn H từ 26 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 52 đến 60 tháng; Bị cáo Dương Văn C từ 24 đến 25 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 đến 50 tháng. Các bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo H đã có hành vi đuổi đánh T, anh T chạy trốn vào phòng Chủ tịch UBND xã T, lúc này các thành viên UBND xã đang họp ban quản lý các dự án xây dựng của xã năm 2018 làm náo loạn, đình trệ hoạt động của

chính quyền địa phương trong thời gian khoảng 20 -30 phút. Lúc này Trương Văn C tuy không trực tiếp đánh anh T nhưng C cũng có mặt ở đó và đồng tình với việc làm của H. Vì vậy, C đồng phạm với H trong vụ việc nêu trên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo Trần Văn H và Trương Văn C về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm c khoản 2 điều 318 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của mọi người, làm trở ngại cho hoạt động của các cán bộ chính quyền địa phương. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả 2 bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; cả 2 đều tích cực hợp tác với cơ quan C sát điều tra - Công an tỉnh Nghệ An trong việc phát hiện, điều tra tội phạm. Mặt khác, bị cáo H là gia đình có công, bố bị cáo là thương binh hạng 2/4 và được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến chống Mỹ; bị cáo C là gia đình có công với đất nước, mẹ bị cáo được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo được Chủ tịch UBND xã T tặng giấy khen trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo H tuy có 1 lần bị đưa ra xét xử về tội cố ý gây thương tích nhưng thời gian xảy ra đã lâu, đã được xóa án tích; bị cáo C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, xét cả 2 bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát cũng đủ nghiêm và phù hợp với quy định của pháp luật. Xét bị cáo H thực hiện hành vi tích cực hơn nên mức án cần phải cao hơn C cũng là hợp lý.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen thu giữ của bị cáo Trương Văn C, xét đây là vật chứng có liên quan đến vụ án nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ.

01 chiếc gậy kim loại dạng gậy rút 3 khúc, tổng chiều dài là 60cm bên ngoài được bọc 1 lớp xốp màu đen, 2 đầu được bọc bằng đế kim loại màu vàng, đây là vật chứng của vụ án, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ: Điểm c khoản 2 điều 318; điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS.

Xử phạt: **Trần Văn H 30**(ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **60** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Giao bị cáo Trần Văn H cho UBND xã H, TP V, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia ®×nh bÞ c¸o cã tr¸ch nhiÖm phèi hîp víi chÝnh quyÒn ®Þa ph-¬ng trong viÖc gi¸m s¸t, gi¸o dôc bÞ c¸o.

Căn cứ: Điểm c khoản 2 điều 318; điểm s, t khoản 1 khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS.

Xử phạt: **Trương Văn C 25**(hai mươi lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **50** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Giao bị cáo Trương Văn C cho UBND xã T, huyện Y, tỉnh N giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia ®×nh bÞ c¸o cã tr¸ch nhiÖm phèi hîp víi chÝnh quyÒn ®Þa ph-¬ng trong viÖc gi¸m s¸t, gi¸o dôc bÞ c¸o.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong tr-êng hîp ng-êi ®-îc h-ëng ¸n treo thay ®æi n¬i c- tró th× thùc hiÖn theo quy ®Þnh t¹i kho¶n 1 ®iÒu 69 LuËt thi hµnh ¸n h×nh sù.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen thu giữ của bị cáo Trương Văn C.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc gậy kim loại dạng gậy rút 3 khúc, tổng chiều dài là 60cm bên ngoài được bọc 1 lớp xốp màu đen, 2 đầu được bọc bằng đế kim loại màu vàng.

(Tang vật đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý theo phiếu nhập kho số NK 030 ngày 15/02/2019).

[5] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Trần Văn H, Trương Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Công an YT
- Viện kiểm sát YT

- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Văn Giang